

Để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội

NGUYỄN VĂN HUYỀN *

DỰ thảo Văn kiện trình Đại hội lần thứ X của Đảng nhấn mạnh: *Bảo đảm gắn kết giữa phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hóa – nền tảng tinh thần của xã hội.* Điều đó cho thấy văn hóa là một trong ba lĩnh vực chủ yếu của đời sống: kinh tế, xây dựng Đảng và văn hóa. Kinh tế là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển xã hội; sự lãnh đạo của Đảng là kim chỉ nam định hướng cho xã hội đi, là khoa học và nghệ thuật xây dựng đất nước; xã hội vừa là hệ quả của phát triển kinh tế và xây dựng Đảng, vừa là nhân tố tác động trở lại đối với sự phát triển kinh tế, xây dựng Đảng và văn hóa. Văn hóa mang bản chất nhân đạo, nhân văn và trí tuệ, cho nên là nguồn năng lượng và động lực mạnh mẽ của phát triển kinh tế, xã hội.

Trong nhận thức hiện đại, và từ cách tiếp cận triết học mác-xít, văn hóa không chỉ là đời sống tinh thần của con người - xã hội, mà từ trong bản chất, nó là máu thịt, hệ thần kinh của một xã hội, là sức sống dân tộc và cũng là sức mạnh trường tồn của dân tộc, của thời đại. Văn hóa không phải là toàn bộ đời sống con người -

xã hội, nhưng là phần cốt tủy, là tinh hoa được chung cất, kết tụ nên bản chất, bản sắc, linh hồn của dân tộc, của thời đại; nó được thăng hoa từ hơi thở cuộc sống, từ năng lực và trình độ của mỗi cá nhân, cộng đồng; và đến lượt mình, nó lại có mặt trong mọi hoạt động từ suy tư đến hành động, từ hoạt động cá nhân đến hoạt động xã hội, từ hoạt động vật chất đến hoạt động tinh thần. Sự phát minh, sáng chế, sáng tạo ra những giá trị mới... của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, của văn học, nghệ thuật lại càng thể hiện sức mạnh đó của văn hóa.

Chính vì vậy, từ thập kỷ cuối của thế kỷ XX (1988 - 1997), UNESCO đã phát động phong trào văn hóa và phát triển trên toàn thế giới. Tất cả các quốc gia trên thế giới hưởng ứng phong trào văn hóa với phát triển và văn hóa vì phát triển. Ở đó, tư tưởng chỉ đạo là xây dựng một xã hội có đời sống tinh thần cao, phát triển kinh tế đi đôi với phát triển xã hội, phát triển con người.

Trên nền tảng văn hóa truyền thống Việt Nam, cùng với tinh thần văn hóa và phát triển của thế giới đương đại, Đảng ta luôn đặc biệt quan tâm và đề cao văn hóa trong phát triển đất nước, phát triển xã hội và phát triển con người. Đảng ta khẳng định: văn hóa - nghệ thuật là nơi đáp ứng tốt những nhu cầu cao của nhân dân và phát triển những phẩm chất cao quý của con người.

Từ Đại hội VIII, Đảng ta đã khẳng định: *Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội.* Đây là một nhận thức mới của Đảng ta về văn hóa, nó thể hiện trí tuệ và tầm lý luận cao của Đảng. Đảng ta coi văn hóa không chỉ là mục tiêu phấn đấu vươn tới những giá trị cao đẹp cho cuộc sống, đây là bản chất của nền

* GS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

chính trị Việt Nam, mà còn đặc biệt quan tâm vai trò và sức mạnh của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội: văn hóa là sức sống, là sức mạnh của sự phát triển kinh tế - xã hội, là động lực thúc đẩy mọi hoạt động sống của con người, từ kinh tế, chính trị đến xã hội.

Văn hóa được Đảng ta coi là mục tiêu của *xây dựng nền kinh tế - nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*; đồng thời văn hóa cũng là nội lực mạnh mẽ của việc xây dựng nền kinh tế đó. Truyền thống văn hóa, sức mạnh văn hóa trong lực lượng sản xuất (nguồn lực con người); trình độ tổ chức lao động sản xuất, quản lý kinh tế - xã hội... là động lực bên trong của quá trình kinh tế, của phát triển xã hội và con người.

Văn hóa là mục tiêu của *sự nghiệp xây dựng Nhà nước - Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - Nhà nước của dân, do dân, vì dân*, một nhà nước không chỉ bảo đảm hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội, mà cái cuối cùng là một nhà nước nhân đạo, nhân văn.

Văn hóa đồng thời cũng là mục tiêu của *sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa*. Công nghiệp hóa - hiện đại hóa là yêu cầu tất yếu của sự phát triển một đất nước, quốc gia như Mác từng chỉ báo: xã hội xã hội chủ nghĩa là một xã hội hiện đại với nền công nghiệp hiện đại. Nhưng công nghiệp hóa, hiện đại hóa Việt Nam không chỉ vì một nền công nghiệp hiện đại, mà còn là vì một cuộc sống hiện đại và tiên tiến, từng bước đáp ứng và thỏa mãn các nhu cầu nhân đạo, nhân văn của mọi tầng lớp nhân dân.

Mục tiêu phát triển của xã hội Việt Nam là xây dựng một đất nước dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh. Ở đó tăng trưởng kinh tế đi liền với công bằng xã hội, phát triển kinh tế đi liền với nâng cao chất lượng cuộc sống toàn xã hội. Mô hình phát triển Việt Nam là mô hình của một xã hội phát

triển hài hòa vật chất - tinh thần, kinh tế - văn hóa - xã hội, cá nhân - tập thể - cộng đồng.

Đảng ta chủ trương *văn hóa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội*. Văn hóa nằm trong và hiện thân trong lực lượng sản xuất, trong từng cá nhân có tri thức, trí tuệ, kỹ năng hoạt động; văn hóa nằm trong và hiện thân cả trong trình độ và năng lực tổ chức nhà nước, tổ chức cơ quan, trong doanh nghiệp. Chỉ có một tổ chức, một cơ quan, một xí nghiệp, doanh nghiệp có văn hóa mới đem lại hiệu quả hoạt động và kết quả quản lý, sản xuất, chất lượng cao.

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, vì thế, không chỉ là mục tiêu xây dựng và phát triển văn hóa. Nói đầy đủ, đó là xây dựng nội lực, sức mạnh của văn hóa Việt Nam, từ đó xây dựng sức mạnh của dân tộc, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy đất nước tiến nhanh cùng các nước trong khu vực và thế giới. Sự phát triển của dân tộc trong thế giới đương đại rõ ràng không thể thiếu yếu tố văn hóa. Triết lý phát triển hiện đại bảo đảm phát triển vì tiến bộ xã hội phải là phát triển nhân văn bền vững. Đây là mô hình phát triển thể hiện đầy đủ chất văn hóa. Chúng ta có ưu thế của việc thực hiện mục tiêu đó: truyền thống văn hóa Việt Nam là nhân đạo, nhân văn; lịch sử xây dựng văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam là theo hướng nhân văn. Đây là cơ sở nền tảng để toàn Đảng, toàn dân ta thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa đúng yêu cầu của mình. Những thách thức lớn cũng đặt ra đối với chúng ta: phát triển bền vững trong điều kiện hiện đại không thể tách rời cộng đồng thế giới. Toàn cầu hóa kinh tế và từ đó dẫn tới toàn cầu hóa nhiều lĩnh vực khác trong đời sống xã hội trong thế giới đương đại đang là bài toán khó đối với việc xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Tiên tiến và dân tộc là hai yếu tố quan hệ, tác động biện chứng với nhau. Dân tộc là nền tảng của tiên tiến; truyền thống là cơ sở của hiện đại; không có truyền thống thì không thể có hiện đại vững chắc - sự phát triển không có "gốc" văn hóa. Tiên tiến và hiện đại bổ sung cho truyền thống, làm cho truyền thống phong phú bằng những phẩm chất mới phù hợp với thời đại. Vậy là nền văn hóa tiên tiến, chất tiên tiến và chất hiện đại của văn hóa luôn gắn liền với bản sắc, truyền thống - đó là cái chính mình. Vấn đề đặt ra hết sức nan giải là mở cửa, hội nhập để giao lưu nhằm tiếp thu những giá trị văn hóa thế giới mà mình không bị hòa tan, không bị đồng hóa. Sự tiếp thu, tiếp biến các yếu tố văn hóa đó đang diễn ra từng ngày, từng giờ trong xã hội ta: tác phong, lối sống, lễ sống, mục đích sống,... đang có những diễn biến phức tạp từ ngoài vào trong, từ nông đến sâu trong con người Việt Nam, đặc biệt ở thế hệ trẻ. Trong những diễn biến đó có rất nhiều yếu tố tiến bộ, tiên tiến, nhưng cũng rất nhiều yếu tố tác hại đến giá trị văn hóa truyền thống, tạo nguy cơ xói mòn bản sắc văn hóa dân tộc. Khi giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc bị xói mòn, mờ nhạt thì rõ ràng, theo cách lý giải bản sắc văn hóa đã trình bày trên, văn hóa không bảo toàn được sức sống và sức mạnh nội tại cho sự phát triển kinh tế - xã hội - con người.

Vấn đề có tính quyết định hàng đầu đối với việc bảo toàn, tiên tiến hóa và hiện đại hóa bản sắc văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, tạo sức đề kháng trước sự tấn công của phần văn hóa là xây dựng nền văn hóa với tư cách là mục tiêu của xã hội xã hội chủ nghĩa trong các lĩnh vực cơ bản sau:

Đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây thực chất là xây dựng nền kinh tế theo mục tiêu văn hóa; kinh tế lấy bản chất văn hóa làm mục tiêu. Nền kinh tế thị trường lấy lợi nhuận phục

vụ lợi ích xã hội, lợi ích người lao động; phát triển kinh tế nhằm nâng cao chất lượng sống con người và đời sống xã hội theo tiêu chí công bằng, tiến bộ, văn minh.

Đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đây thực chất là xây dựng nhà nước theo tiêu chí văn hóa: nhà nước của dân, do dân, vì dân, quyền lực thuộc về nhân dân, do nhân dân làm chủ. Để thực hiện mục tiêu chính trị của mình, nhà nước hoạt động nhằm đem lại phúc lợi của nhân dân. Đó là xây dựng văn hóa nhà nước - một nhà nước bảo đảm chất nhân văn theo lý tưởng cao đẹp của con người, của nhân dân Việt Nam.

Công nghiệp hóa - hiện đại hóa không chỉ là hiện đại hóa các yếu tố khoa học - công nghệ trong kinh tế - xã hội, trong nhà nước pháp quyền, mà điều quan trọng là hiện đại hóa tư duy, cách nghĩ, lối sống con người, tạo nên một lối sống hiện đại phù hợp với các chuẩn mực, tiêu chí tiên tiến của xã hội xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đang xây dựng.

Phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nhà nước pháp quyền, công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo tiêu chí văn hóa chính là nền tảng của việc xây dựng và phát triển lối sống mới, phù hợp lối sống xã hội chủ nghĩa; phát huy các giá trị truyền thống dân tộc; hình thành các chuẩn mực văn hóa tiên tiến và hiện đại trên cơ sở một xã hội phát triển. Xây dựng và phát triển đời sống tinh thần của nhân dân, của xã hội, làm cho chúng trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của phát triển kinh tế, chính trị, xã hội và thành mục tiêu phấn đấu vươn lên không ngừng của con người Việt Nam; lấy giá trị, chuẩn mực văn hóa truyền thống dân tộc Việt Nam làm cơ sở, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và những giá trị văn hóa thế giới hiện đại, bổ sung và làm phong phú giá trị văn hóa Việt Nam theo tiêu chí tiên bộ.

Mặt thứ hai, để văn hóa trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, về nguyên tắc, phải

thực hiện *phát triển nội lực của văn hóa* - sức mạnh bên trong của văn hóa. Văn hóa không chỉ là các giá trị và nền tảng tinh thần, nó là *sức mạnh bản chất người, là trình độ con người, kỹ năng hoạt động của các chủ thể xã hội trong hoạt động sống* của mình. Văn hóa cộng đồng, dân tộc là trình độ, năng lực hoạt động sống của cộng đồng, dân tộc. Vậy, vấn đề đặt ra hiện nay của xây dựng và phát triển văn hóa với tư cách động lực phát triển kinh tế - xã hội là:

Nâng cao *văn hóa lao động*, tạo nội lực lao động, tăng hiệu quả và năng suất lao động... Với tư cách là sức mạnh bản chất người, văn hóa biểu hiện sức mạnh của mình trong năng lực và trình độ lao động sáng tạo ra của cải xã hội và các giá trị văn hóa quý báu. Sức mạnh văn hóa ấy được biểu hiện trong lao động. Nguồn lực con người chính là nguồn lực của lực lượng sản xuất. Phát triển năng lực lao động của nguồn lực con người chính là tạo ra sức mạnh của văn hóa trong mọi lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội.

Văn hóa tri thức là nguồn lực và sức mạnh phổ quát của phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Trong nguồn lực con người thì tri thức, sự hiểu biết - một thành tố rất quan trọng của văn hóa - yếu tố quy định trình độ tư duy, suy nghĩ, hành vi, tình cảm, xúc cảm, làm thành ý chí và bản lĩnh phấn đấu cho mục tiêu cuộc sống. Trang bị tri thức - tăng hiểu biết cho cá nhân, cho người lao động, cho nhân dân với tư cách là các chủ thể văn hóa cũng chính là nâng cao chất lượng đời sống xã hội, giáo dục, điều kiện và môi trường sống. Trong văn hóa tri thức, *văn hóa khoa học* là nhân tố trung tâm. Khoa học - công nghệ là chất kết tinh trình độ hiểu biết của con người, hình thành nhân lõi của văn hóa. Nâng cao trình độ khoa học - kỹ thuật - công nghệ chính là sự nghiệp giáo dục - đào tạo của quốc gia. Giáo dục - đào tạo hình thành nên những chủ thể có trình độ khoa học - kỹ thuật - công nghệ cao. Nhưng điều cần nhất

trong giáo dục văn hóa hiện nay là đào tạo kỹ năng lao động trong chuyên môn, nghề nghiệp, là chuyển trình độ khoa học - công nghệ của chủ thể lao động vào trong hoạt động thực tiễn - đào tạo và rèn luyện kỹ năng hoạt động công nghệ cao. Văn hóa khoa học thể hiện cao ở khả năng chuyển khoa học - công nghệ vào hoạt động khoa học - công nghệ một cách hiệu quả nhất, tạo ra sản phẩm có hàm lượng chất xám cao.

Văn hóa tổ chức - quản lý là một yếu tố có khả năng nhân lên nhiều lần sức mạnh của tập thể lao động. Cùng một nguồn nhân lực như nhau, biết tổ chức và quản lý phù hợp nó sẽ huy động và phát huy cao độ sức sáng tạo của chủ thể lao động; tiềm năng lao động, hiệu quả hoạt động được nhân lên. Ngược lại, tổ chức và quản lý phi khoa học sẽ triệt tiêu hứng thú lao động, cảm hứng sáng tạo, lực lượng lao động mạnh sẽ trở thành yếu, thậm chí bị triệt tiêu. Công tác lãnh đạo, quản lý khoa học sẽ là yếu tố quyết định rất lớn đến hiệu quả hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội. Chính đó là văn hóa và tạo ra sức mạnh văn hóa trong hoạt động kinh tế - chính trị - xã hội.

Mặt thứ ba, làm thế nào để phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa cho sự phát triển xã hội. Ngoài những nội dung trên, đây còn là *những vấn đề thuộc chính sách văn hóa*.

Để có *chính sách văn hóa* đúng, trước hết chúng ta, đặc biệt các nhà lãnh đạo phải quan niệm và đối xử với văn hóa đúng như nó vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội. Khắc phục quan niệm coi văn hóa chỉ là một lĩnh vực tinh thần của xã hội. Trong điều kiện xã hội hiện nay, khi đời sống vật chất còn là gánh nặng trong đời sống mỗi người, thì tinh thần thường chỉ được xem là yếu tố thứ yếu. Để xây dựng xã hội giàu mạnh, văn minh, chúng ta đang tập trung xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Giá trị kinh tế dường như lấn át giá trị văn hóa trong quan

niệm của không ít người. Khẩu hiệu làm giàu kinh tế đã vô hình trung xem nhẹ giá trị văn hóa. Điều này làm sai lệch chuẩn mực giá trị văn hóa Việt Nam.

Cần có hệ thống chính sách phản ánh và đáp ứng đúng đắn các giá trị văn hóa trong hệ giá trị xã hội. Điều này không thể gò ép, chỉ thực hiện được cùng với việc nâng cao đời sống vật chất. Trong khi chúng ta quan niệm công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội phải đi bằng hai chân - văn hóa và xã hội, thì thực tế chúng ta đầu tư ngân sách cho văn hóa lại thiếu tương xứng. Hiện tại ở nước ta đầu tư cho y tế cao hơn văn hóa 6 lần; cho giáo dục cao hơn văn hóa 2,5 lần; cho khoa học - công nghệ cao hơn văn hóa 2 lần. Từ trước tới nay chưa bao giờ chúng ta đầu tư cho văn hóa quá 1,3% ngân sách nhà nước (tỷ lệ này áp dụng cho tất cả các địa phương).

Để văn hóa phát huy được thực sự sức mạnh của mình, ngoài nhận thức và quan niệm đúng, Đảng và Nhà nước phải có chủ trương, chính sách văn hóa thích hợp, phải có thể chế kích thích tiềm năng nội lực của văn hóa.

Thứ nhất, trang bị nội lực văn hóa cho từng chủ thể văn hóa. Văn hóa mang năng lượng hoạt động con người. Vậy, tăng cường nội lực cho các chủ thể văn hóa là trang bị cho con người tất cả các yếu tố tri thức, khoa học, sự hiểu biết, kinh nghiệm sống, trình độ hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, xây dựng và làm phong phú thế giới lý trí, tình cảm, trí tuệ, khả năng lao động, sáng chế, phát minh khoa học - kỹ thuật, sáng tạo nghệ thuật. Vận dụng các phương thức tư duy văn hóa chính là yếu tố đem lại khả năng đổi mới và tạo ra cái mới, hiệu quả hoạt động cao trong các lĩnh vực cuộc sống.

Thứ hai, tạo cơ chế cho việc phát huy tiềm năng động lực của văn hóa trong mỗi chủ thể văn hóa. Thỏa mãn nhu cầu là trung tâm của cơ chế kích thích. Lịch sử phát triển loài người chính là lịch sử con người theo đuổi mục đích

của mình (Mác). Văn hóa là mục đích cao quý của con người. Năng lượng văn hóa: tinh thần, bản lĩnh, tri thức, trí tuệ, kinh nghiệm, kỹ năng thao tác, ý chí và khát vọng chiếm lĩnh những đỉnh cao khoa học - công nghệ, nghệ thuật... đó là những nhu cầu văn hóa cao. Tổ chức cho các chủ thể hoạt động đúng mục tiêu để thỏa mãn các nhu cầu văn hóa, đó là lúc khơi dậy tiềm năng sáng tạo vô tận của toàn dân tộc.

Thứ ba, thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về văn hóa - đó là sự phát huy động lực văn hóa toàn xã hội. Thỏa mãn nhu cầu, đáp ứng lợi ích văn hóa trước mắt và lâu dài của các chủ thể phải bằng việc thể chế hóa các quan điểm, chính sách. Đặt văn hóa và hoạt động văn hóa lên vị trí cao, đúng với thực chất của nó trong hệ thống các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội; đồng thời đánh giá đúng giá trị và hàm lượng trí tuệ trong sản phẩm kinh tế, chính trị, xã hội. Đề cao hoạt động có tổ chức, có kế hoạch, có cách thức hoạt động mới, chi phí ít mà hiệu quả lớn, giá trị xã hội và giá trị văn hóa cao. Phân biệt đúng mức sản phẩm trí tuệ, lao động văn hóa với lao động thông thường. Tăng đầu tư ngân sách cho hoạt động văn hóa. Bảo đảm dân chủ trong nghiên cứu, tìm tòi, phát minh, sáng chế, sáng tạo - yếu tố quan trọng trong việc phát huy tính tích cực lao động sáng tạo. Tự do sáng tạo khoa học - công nghệ - nghệ thuật là các yếu tố phù hợp với bản chất sáng tạo của con người, là yếu tố kích thích, khơi dậy, phát huy cao độ tiềm năng sáng tạo của con người, của tập thể, cộng đồng.

Văn hóa vốn bản thân nó đã là mục tiêu và động lực phát triển xã hội. Có chủ trương và chính sách đúng đắn, thích hợp càng khơi dậy và phát huy cao độ các tiềm năng văn hóa của từng cá nhân và của cả dân tộc, tạo nên sức sống thường nhật, góp phần tạo thành sức mạnh tổng hợp từ bên trong các lĩnh vực hoạt động xã hội, của công cuộc xây dựng đất nước, nâng xã hội ta lên tầm cao mới. □